

Số: 05/2021/QĐST-DS

B, ngày 17 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2021/TLST-DS, ngày 05 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần B**; Địa chỉ: Tòa nhà C, số x, phường CN, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Doãn S** - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Vũ Tuấn L** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần B, chi nhánh Bắc Kạn (Quyết định số: 6650/2017/QĐ - TGD ngày 20/6/2017 về việc Ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với giám đốc chi nhánh).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà **Mã Diễm H** - Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng thương mại cổ phần B huyện B, tỉnh Bắc Kạn (Giấy ủy quyền số: 222/2021/UQ - LPB.CNBK ngày 05/5/2021).

- Bị đơn:

Bà **La Thị D**, sinh năm 1974.

HKTT hiện nay: Thôn C, xã Ph, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. (HKTT tại thời điểm khởi kiện: Thôn BV, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.)

Tạm trú tại: Thôn B, thị trấn N, huyện Ng, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi công tác: Trường Phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Ph (thôn Th, xã Ph, huyện B, tỉnh Bắc Kạn).

Ông **Nguyễn Đức H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn B, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Đức H: bà **La Thị D**, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn C, xã Ph, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. (theo văn bản ủy quyền ngày 09/8/2021).

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà La Thị D và ông Nguyễn Đức H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền nợ tính đến ngày 09/8/2021 là: **252.750.000 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)**, cụ thể:

+ **Đối với Hợp đồng tín dụng số HDTD261201930 ngày 21/01/2019:** Nợ gốc: 150.000.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi triệu đồng); Nợ lãi: 1.200.000<sup>d</sup> (Một triệu hai trăm nghìn đồng); Lãi phạt gốc/lãi/phí: 750.000<sup>d</sup> (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

+ **Đối với Hợp đồng tín dụng số HDTD2612020362 ngày 11/11/2020:** Nợ gốc: 90.000.000<sup>d</sup> (Chín mươi triệu đồng); Nợ lãi: 700.000<sup>d</sup> (Bảy trăm nghìn đồng).

+ **Đối với Hợp đồng tín dụng số HDTD2612020387 ngày 27/11/2020:** Nợ gốc: 10.000.000<sup>d</sup> (Mười triệu đồng); Nợ lãi: 100.000<sup>d</sup> (Một trăm nghìn đồng).

- Phương thức trả nợ:

+ Từ ngày 09/8/2021 đến hết 31/10/2021 thanh toán số tiền gốc, lãi của tất cả các khoản vay mỗi tháng là: 8.000.000<sup>d</sup> (Tám triệu đồng).

+ Ngày 31/10/2021 thanh toán 100.000.000<sup>d</sup> (Một trăm triệu đồng) tiền gốc của 02 khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD2612020362 ngày 11/11/2020 và HDTD2612020387 ngày 27/11/2020.

+ Từ 20/11/2021 trở đi tiếp tục thanh toán số tiền gốc, lãi của khoản vay còn lại mỗi tháng là: 8.000.000<sup>d</sup> (Tám triệu đồng) cho đến khi bà D và ông H trả hết nợ gốc và lãi của khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số HDTD261201930 ngày 21/01/2019.

- Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận và thống nhất bà La Thị D và ông Nguyễn Đức H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền là 6.318.750<sup>d</sup> (Sáu triệu ba trăm mười tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp là 7.023.950<sup>d</sup> (*Bảy triệu không trăm hai mươi ba nghìn chín trăm năm mươi đồng*) theo biên lai thu tiền số 03828, ngày 05/5/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Anh Tuấn**